

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 261/2020/HSST

Ngày: 11/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Tiến;  
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Văn Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 235/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 354/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lê Quang H**, Sinh năm: 1983; Tại Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Q, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Con ông Lê Xuân H2 (đã chết); và bà Đặng Thị N; Vợ: Nguyễn Thị H3 và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 11/11/2013 bị Công an phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2020; Tạm giam ngày 01/5/2020 tại trại giam Công an tỉnh thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 22/4/2020, tại khách sạn M, phường Đ, tổ công tác đội ma túy công an thành phố T bắt quả tang Lê Quang H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 07 viên nén hình tròn, trong đó có 02 viên màu xanh và 05 viên màu đỏ; 05 gói nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 gói nilon màu trắng chứa 02 mảnh viên nén màu xanh và 01 ống thủy tinh màu trắng có một đầu hình bầu tròn. H khai nhận đây là ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy H cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ số vật chứng theo quy định. Ngoài ra

cơ quan công an còn thu giữ của Lê Quang H 01 điện thoại di động Iphone7 màu đen và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 1230/PC09 ngày 27/4/2020 phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hoá giám định kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng trong 01 gói thu giữ là ma túy có tổng khối lượng 4,274 gam, loại Ketamine;

Các hạt tinh thể màu trắng trong 04 gói là ma túy có khối lượng 1,311 gam, loại Methamphetanmine.

02 mảnh viên nén màu xanh, là ma túy, có tổng khối lượng 0.768gam, loại MDMA;

05 viên nén màu đỏ là ma túy có tổng khối lượng 0,502 gam loại Methamphetanmine.

02 viên nén màu xanh là ma túy có tổng khối lượng 0,181 gam loại Methamphetanmine.

Quá trình điều tra H khai nhận: Do nghiện ma túy nên tối ngày 19/4/2020, H một mình đi đến khu vực bến xe huyện K, tỉnh Ninh Bình mua của một người đàn ông không quen biết 02 viên thuốc Lắc, 07 viên hồng phiến, 04 gói ma túy đá và 01 gói Ketamine với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Sau đó H mang về nhà sử dụng một ít thuốc lắc, số ma túy còn lại cất giấu. Đến khoảng 23 giờ ngày 21/4/2020 H mang theo số ma túy trên và 01 công thủy tinh cùng Trần Hữu P, sinh năm 1988 ở N, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình vào Thanh Hóa chơi (P không biết H mang theo ma túy). Cả hai thuê khách sạn M nghỉ lại qua đêm, đến 09 giờ 45 phút ngày 22/4/2020, cơ quan Công an đến kiểm tra, bắt quả tang đối với H (lúc này P không có ở trong phòng).

Tại bản cáo trạng số 223/CT – VKS ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố Lê Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS, phạt bị cáo Lê Quang H mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo còn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên; Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, một lần nữa bị cáo Lê Quang H thừa nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 22/4/2020 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 4,274 gam, loại Ketamine; 1,994 gam loại Methamphetamine; 0.768gam, loại MDMA; với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo thừa nhận số ma túy như kết luận giám định đúng là của bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Quang H có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3]. Về tính chất vụ án: Tệ nạn và tội phạm về ma túy là hiểm họa cho toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến kinh tế, đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện hút. Năm 2013 bị Công an phường Trung Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá là vật cầm tàng trữ, lưu hành, nên căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động Iphone7 màu đen và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen thu của bị cáo không có căn cứ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo 02 điện thoại trên.

Hiện vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của BLHS 2015 sửa đổi năm 2017. Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Quang H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 22/4/2020.

*Về vật chứng:*

Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Iphone màu đen model A1784, IC: 579C - E3092A và 01 điện thoại Nokia màu đen, model bên trong máy: TA-1174.

Tịch thu tiêu hủy: 01 công thủy tinh và số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì được đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. *(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 197 /THA ngày 17/8/2020 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa).*

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hoàng Thị Nguyệt**